

Đắk Nông, ngày 18 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO TÓM TẮT

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ ngành Lao động - Thương binh & Xã hội năm 2023 - Phương hướng nhiệm vụ năm 2024

PHẦN THỨ NHẤT KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023

Ngay từ đầu năm 2023, Sở đã kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng và ban hành các phương án, kế hoạch thuộc các lĩnh vực ngành quản lý nhằm triển khai kịp thời công tác lao động, việc làm và giáo dục nghề nghiệp, các chế độ, chính sách ưu đãi đối với người có công cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em được thực hiện đảm bảo theo quy định. Các chỉ tiêu thực hiện năm 2023 đều cơ bản đạt yêu cầu, kế hoạch đề ra; một số chỉ tiêu vượt kế hoạch được giao như: giải quyết việc làm, đào tạo nghề, chỉ tiêu giảm hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ.

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023:

I. CÔNG TÁC THAM MƯU VĂN BẢN VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Sở luôn chú trọng và kịp thời triển khai công tác xây dựng, tham mưu ban hành văn bản QPPL, công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL được Sở thường xuyên chủ động rà soát các văn bản có liên quan lĩnh vực ngành quản lý ngay sau khi Trung ương ban hành các văn bản, chính sách mới. Năm 2023, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã tham mưu trình: 04 Nghị quyết; 02 Quyết định QPPL.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Công tác Lao động – Việc làm và Giáo dục nghề nghiệp

Trong năm 2023, Số lao động được tạo việc làm là 18.498 lượt người, đạt 101,64% so với kế hoạch năm. Trong đó số lao động được tạo việc làm trong nước là 17.896 lượt người. Số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là 602 lao động, đạt 301% kế hoạch năm.

Trong năm 2023 toàn tỉnh đã tổ chức đào tạo nghề cho 8.491 người, đạt 212,27% kế hoạch năm, bằng 147,25% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó: 10 cao đẳng, 270 người trình độ trung cấp, 8.211 người trình độ sơ cấp.

Công tác quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh đúng quy định của pháp luật.

Giải quyết trợ cấp thất nghiệp cho 2.586 người với tổng số tiền chi trợ cấp thất nghiệp là: 37.774.519.980 đồng.

2. Công tác Giảm nghèo - Bảo trợ xã hội

Công tác Giảm nghèo

Theo kết quả rà soát hộ nghèo cuối năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo chung toàn tỉnh đã giảm 2,79% (từ 7,97% cuối năm 2022 xuống còn 5,18% cuối năm 2023); tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số chung giảm 6,87% (từ 20,11% cuối năm 2022 xuống còn 13,24% cuối năm 2023); tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ giảm 8,14% từ (24,56% cuối năm 2022 xuống còn 16,42% cuối năm 2023). Như vậy, so với mục tiêu đưa ra kết quả rà soát hộ nghèo năm 2023 chưa đạt chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo chung (giảm 2,79% so với mục tiêu giảm từ 3% trở lên) và vượt chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ (giảm 8,14% so với mục tiêu giảm từ 5% trở lên).

Công tác Bảo trợ xã hội

Nhân dịp Tết nguyên đán Quý Mão năm 2023, hỗ trợ quà Tết cho hộ nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội tổng số: 13.987 suất quà, với tổng kinh phí là 6.932.693.600đ

Hỗ trợ gạo cứu đói dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023, hỗ trợ cho 5.350 hộ với 22.169 khẩu, số gạo hỗ trợ là: 332.535 kg.

Hỗ trợ cứu đói giáp hạt năm 2023 cho 5.977 hộ với 26.704 khẩu, số gạo hỗ trợ là: 400.560 kg.

Tổ chức thăm, chúc thọ, tặng quà và trao Thiếp mừng thọ cho 408 công dân tròn 100 tuổi, thọ 95 tuổi, thọ 90 tuổi trên địa bàn tỉnh với tổng kinh phí thực hiện 389.850.000 đồng.

3. Công tác Người có công

Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức Đoàn đi thăm, tặng quà các đơn vị, cá nhân tiêu biểu nhân dịp tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 tại một số đơn vị lực lượng vũ trang; người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ. Kết quả cụ thể như sau:

a) Thăm, tặng quà đối với người có công với cách mạng.

Tổng số: 8.673 suất quà, với tổng trị giá: 4.394.824.000đồng.

b) Thăm, tặng quà các đơn vị lực lượng vũ trang, cơ quan, đơn vị làm nhiệm vụ trong dịp Tết, các cá nhân tiêu biểu: Cụ thể:

- Các đơn vị lực lượng vũ trang, cơ quan, đơn vị làm nhiệm vụ trong dịp Tết: Tổng số 288 suất quà, với tổng trị giá 1.595.000.000đồng;

- Các cá nhân tiêu biểu: Tổng số 38.827 suất quà, với tổng trị giá 19.373.100.000đồng.

c) Tổ chức thăm tặng quà cho người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ nhân kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2023)

Tổng số 9.315 suất quà, với tổng trị giá 9.426.884.000 đồng.

Tổ chức 04 Đoàn người có công và thân nhân người có công đi điều dưỡng tập trung tại Trung tâm điều dưỡng người có công miền Trung; Trung tâm điều dưỡng và chăm sóc người có công tỉnh Bình Định; Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công - Công tác xã hội tỉnh Khánh Hòa; Trung tâm điều dưỡng và chăm sóc người có công tỉnh Quảng Ngãi với 221 người; Tổ chức Đoàn 25 người có công đi tham quan Thành phố Hà Nội và các tỉnh phía Bắc.

Từ nguồn Quỹ Đền ơn đáp nghĩa vận động được, các địa phương và các đơn vị đã hỗ trợ xây dựng mới 04 căn nhà tình nghĩa với tổng trị giá 360.000.000đồng.

4. Công tác Trẻ em và Bình đẳng giới

Công tác Trẻ em

Trong năm 2023, toàn tỉnh xảy ra 171 vụ tai nạn thương tích, làm 136 em bị thương và 42 em tử vong, trong đó có 28 vụ tai nạn đuối nước làm 32 em tử vong; 05 vụ tai nạn giao thông làm 05 trẻ em tử vong; 02 vụ với 02 trẻ em tử vong do chó dại cắn; 01 vụ với 01 em bị tử vong do tai nạn khác (tai nạn xe cày). Trẻ em tử vong do đuối nước tiếp tục là nguyên nhân hàng đầu gây tử vong cho trẻ em, chiếm 76,1%.

Nhân dịp Tháng hành động vì trẻ em năm 2023: Toàn tỉnh tổ chức trao quà và học bổng cho 29.701 trẻ em với tổng trị giá 2.390.306.000 đồng; Nhân dịp Tết trung thu năm 2023: Số lượt trẻ em được tặng quà và học bổng 245.727 suất với tổng trị giá 12.316.109.900 đồng; Trao tặng xe đạp Chương trình “Quỹ xe đạp ước mơ” năm 2023 do Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam phối hợp với Bảo Việt Nhân Thọ trao tặng cho 60 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn các huyện: Cư Jút, Krông Nô, Đắk Mil, Đắk Song, Đắk G’Long; Phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tặng 100 suất quà, trị giá 50.000.000 triệu đồng cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại xã Năm Nung, huyện Krông Nô nhân dịp Tết nguyên đán năm 2023.

Phối hợp với Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam giới thiệu 06 trẻ em dị tật vùng mặt đi khám tại Viện Răng hàm mặt Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện tại đã có 02 em được hỗ trợ phẫu thuật.

Phối hợp các đơn vị liên quan trao tặng 13.248 ly sữa cho 828 trẻ em 03 huyện Đắk R’Lấp, Đắk Song, Đắk G’Long.

Công tác Bình Đẳng giới

Tổ chức 04 lớp tập huấn nâng cao năng lực công tác phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2023 với gần 300 đại biểu thuộc 08 huyện, thành phố tham dự.

5. Công tác Thanh tra, kiểm tra, thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo

Tổ chức 08 cuộc thanh, kiểm tra 47 doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh về việc thực hiện các chính sách lao động và bảo hiểm xã hội. Ban hành 16 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 106.000.000 đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

Trong năm 2023, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, sự phối hợp chặt chẽ và ủng hộ của các sở ngành cùng với sự nỗ lực phấn đấu của công chức, viên chức, người lao động toàn ngành đã đạt được những kết quả tích cực. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 cơ bản đã hoàn thành và một số chỉ tiêu vượt kế hoạch đề ra.

2. Khó khăn, vướng mắc

Bên cạnh những kết quả khả quan nêu trên, ngành Lao động – TB&XH vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

Thứ nhất, nhu cầu giải quyết việc làm hàng năm cao tuy nhiên thực trạng kinh tế xã hội của tỉnh chưa đáp ứng được nhu cầu làm việc của người lao động tại địa phương. Số lao động được tạo việc làm chủ yếu là đi làm việc ngoại tỉnh chiếm 60% số lao động được tạo việc làm.

Thứ hai, nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân. Công tác dự báo, thông tin về thị trường lao động còn hạn chế; Công tác tư vấn, giới thiệu việc làm hiệu quả chưa cao.

Thứ ba, Các Trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện không phải là đối tượng được thụ hưởng các thuộc 03 CT MTQG nên chưa thực hiện "đầu tư cải tạo, sửa chữa, xây dựng một số hạng mục và mua sắm trang thiết bị dạy nghề"; Chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề chưa cao, nhất là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, ngành, nghề mới.

Thứ tư, Tình trạng trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em bị đuối nước có xu hướng gia tăng, đáng lo ngại; Việc tạo môi trường an toàn và công tác bảo vệ trẻ em chưa được quan tâm đúng mức.

Bên cạnh đó, ngành Lao động – TB&XH còn gặp phải một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững. Cụ thể:

- Hiện tại trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có nhiều công trình, dự án chồng lấn với Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng bô xít và quy hoạch 03 loại rừng, trong đó có nhiều dự án trọng điểm, có số vốn đầu tư lớn.

- Theo quy định về thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo, cơ quan chủ trì Dự án cấp tỉnh (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) chỉ thực hiện được dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị phạm vi liên huyện, các phương thức hỗ trợ còn lại: cộng đồng, nhiệm vụ, đặc thù và chuỗi giá trị trong phạm vi một huyện không thực hiện được. Trong khi đó, tỷ lệ vốn bố trí 2 năm vừa qua cho cơ quan Chủ trì dự án cấp tỉnh tương đối lớn và phải phụ thuộc vào yếu tố có hoặc không có hồ sơ đăng ký tham gia dự án của đơn vị chủ trì liên kết.

- Các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện không thuộc đối tượng thụ hưởng của Chương trình do đó chưa được thực hiện các nội dung hỗ trợ cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện đào tạo nghề từ nguồn kinh phí thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Đối với dự án hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo các hộ gia đình thuộc đối tượng hỗ trợ gặp vướng mắc do đất ở không có đầy đủ pháp lý (phổ biến nhất hiện nay các hộ nghèo, cận nghèo không có đất ở phải đi mượn, hoặc đất đang ở là đất lấn chiếm, nằm trong khu quy hoạch, đất nông nghiệp, lâm nghiệp...).

2. Nguyên nhân

Một số cấp Ủy đảng cũng như các cấp chính quyền ở một số địa phương còn thiếu sự quan tâm, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thường xuyên lĩnh vực LĐVL&GDNN.

Trung tâm DVVL tỉnh mới được bố trí trụ sở làm việc, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn còn thiếu. Các phiên giao dịch việc làm chưa thu hút được nhiều lao động tham gia.

Các Trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện không phải là đối tượng thụ hưởng của 03 CTMTQG nên các nội dung liên quan đến đào tạo nghề gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

Nhận thức của xã hội, người dân về giáo dục nghề nghiệp chưa đầy đủ, tâm lý chạy theo bằng cấp vẫn còn phổ biến. Công tác hướng nghiệp, phân luồng chưa hiệu quả.

Ngân sách nhà nước, cơ sở vật chất dành cho công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em còn thiếu chưa đáp ứng kịp thời; Cán bộ làm công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em ở cấp huyện, cấp xã đều là cán bộ kiêm nhiệm, thường xuyên thay đổi do đó ảnh hưởng đến việc theo dõi, phát hiện, can thiệp, trợ giúp trẻ em.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, NĂM 2024

I. MỤC TIÊU CHUNG VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo an sinh xã hội, tạo nhiều việc làm, nâng cao đời sống của người dân; trợ giúp có hiệu quả cho người nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn của tỉnh, góp phần hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cả giai đoạn 2021 - 2025.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

Một là: Tạo việc làm cho 18.300 lượt lao động. Trong đó xuất khẩu lao động là 200 người.

Hai là: Đào tạo nghề cho 4.000 người.

Ba là: Tỷ lệ hộ nghèo chung toàn tỉnh giảm từ 2% trở lên, trong đó tỷ lệ hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ giảm từ 4% trở lên.

Bốn là: Tiếp tục giữ mức giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em xuống dưới 5% so với tổng số trẻ em toàn tỉnh; Phân đầu trên 90% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc, phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển; Phân đầu 100% trẻ em dưới 06 tuổi được cấp thẻ bảo hiểm y tế, được khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế công lập theo quy định.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2024

Trong năm 2024, tiếp tục thực hiện có hiệu quả phương châm: “Đồng cảm, chia sẻ, trách nhiệm, phục vụ - Tận tụy, hiểu biết, năng động, hiệu quả”, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong Ngành Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông quyết tâm thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp của Ngành như sau:

1. Công tác tham mưu văn bản và triển khai các chỉ đạo, điều hành

Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các chính sách, pháp luật thuộc lĩnh vực lao động, người có công và xã hội, đồng thời rà soát các

văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành để kịp thời tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp với quy định của Trung ương, điều kiện thực tế của địa phương và tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Tham mưu các văn bản trình Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành đảm bảo chất lượng, đúng quy trình và thời gian quy định; ban hành các văn bản của Ngành và tham gia góp ý văn bản do các cơ quan, đơn vị, địa phương yêu cầu đúng quy định về nội dung, thể thức và hiệu quả thực thi.

2. Công tác chuyên môn của ngành

2.1. Thực hiện đảm bảo các chính sách về Lao động – Việc làm và Giáo dục nghề nghiệp

Tập trung phát triển kinh tế xã hội để tạo việc làm 18.300 lượt lao động; trong đó xuất khẩu lao động là 200 người. Theo dõi, quản lý tốt tình hình lao động là người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và người lao động của tỉnh đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài. Gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm đáp ứng nhu cầu xã hội và doanh nghiệp nhằm đảm bảo lao động tìm kiếm việc làm ổn định, tổ chức đào tạo nghề cho 4.000 người.

2.2. Thực hiện các mục tiêu về giảm nghèo

Phấn đấu tỷ lệ hộ nghèo chung toàn tỉnh giảm trên 2%, trong đó tỷ lệ hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ giảm trên 4%; 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo thiếu hụt về tiêu chí thu nhập được hỗ trợ và tạo điều kiện phát triển sản xuất, đào tạo nghề, tạo việc làm ổn định để tăng thu nhập; 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo thiếu hụt về các dịch vụ xã hội cơ bản sẽ được hỗ trợ một phần để từng bước cải thiện và tiếp cận các dịch vụ về y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, tiếp cận thông tin.

3.3. Tham mưu thực hiện tốt các chính sách đối với người có công

Đảm bảo 100% người có công với cách mạng theo quy định được hưởng đầy đủ các chính sách ưu đãi của Đảng, Nhà nước và sự chăm sóc của nhân dân. Tập trung giải quyết cơ bản những tồn tại, vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, ngăn ngừa, xử lý những sai sót, tiêu cực, trong lĩnh vực này, tăng niềm tin, sự tôn vinh, lòng biết ơn của xã hội đối với người có công với cách mạng.

Tổ chức thăm, tặng quà người có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm Ngày thương binh - liệt sĩ (27/7); Người có công với cách mạng, đối tượng chính sách xã hội, hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số, tập thể và cá nhân tiêu biểu trên địa bàn tỉnh nhân dịp Tết Nguyên đán.

4.4. Tham mưu thực hiện tốt Công tác Trẻ em và Bình đẳng giới

Tiếp tục giữ mức giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em xuống mức dưới 5% so với tổng số trẻ em toàn tỉnh; 90% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển; Duy trì tỷ suất trẻ em bị tai nạn, thương tích xuống dưới 300/100.000 trẻ em; Phấn đấu 100% trẻ em dưới 06 tuổi được cấp thẻ Bảo hiểm y tế, được khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế công lập theo quy định; Phấn đấu đạt 40,8% xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em (29/71 xã).

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

SỞ LAO ĐỘNG – TB&XH TỈNH ĐẮK NÔNG